

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **99/2020/HS-ST**
Ngày 18-11- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Bích Ngọc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Khuru Liên Dung**.
2. Bà **Lâm Thị Nguyệt Hồ**.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố **B**, tỉnh **B**.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh B tham gia phiên tòa: ông **Danh Lê Minh Trí** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố **B**, tỉnh **B** xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2020/QĐXXST-HS ngày 03/11/2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý Quốc B**; sinh năm 1999, tại: **B**; Nơi đăng ký thường trú: số 37/184A, Khóm 4, Phường 2, thành phố **B**, tỉnh **B**; Chỗ ở: số 37/184A, Khóm 4, Phường 2, thành phố **B**, tỉnh **B**; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Quốc C và bà Ngô Thị Th; có 03 anh chị em ruột; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt từ ngày 15/6/2020 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Quốc **B** là đối tượng nghiện ma túy, vào khoảng 19 giờ ngày 15/6/2020 **B** đã đến khu vực hẻm không số đường Hòa Bình, thuộc khóm 6, phường 7, thành phố **B**, tỉnh **B** để mua 200.000 đồng chất ma túy về để sử dụng. Sau khi mua ma túy về đến khu vực khóm 1, phường 8 thành phố **B** thì bị lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm về

ma túy Công an thành phố **B** phát hiện, bắt quả tang thu giữ số ma túy mà **B** vừa mua; qua giám định số ma túy này là Methamphetamine có trọng lượng 0,23158gam.

Tại bản Cáo trạng số 104/CT-VKSTPBL ngày 05/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố **B** truy tố bị cáo Lý Quốc **B** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố **B** đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Quốc **B** từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về vật chứng trong vụ án: đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có tổng khối lượng là 0,21695 gam, 01 hộp quẹt gas màu xanh trắng và 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng.

Tại phiên Tòa: Bị cáo thừa nhận đã mua ma túy về cất giữ để sử dụng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, đã hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, thể hiện bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên đã mua ma túy về cất giữ để sử dụng.

[2] Số ma túy thu giữ được của bị cáo qua giám định tại Bản Kết luận giám định số 59/KLGD-PC09 ngày 18/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu xác định là Methamphetamine có trọng lượng là 0,23158 gam. Xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo hiểu rõ việc mua ma túy về cất giữ để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện là lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Quá trình điều tra và truy tố, những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố **B** đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập đúng trình tự, thủ tục luật định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục Tố tụng hình sự.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét việc trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác do nghiện ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt cho bị cáo, xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mang tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] *Về vật chứng trong vụ án:* Đối với 01 điện thoại di động của bị cáo, do không có liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp; đối với 01 gói ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có tổng khối lượng là 0,21695 gam là vật cấm lưu hành được tịch thu tiêu hủy; đối với 01 hột quẹt gas màu xanh trắng và 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng là những vật dụng có giá trị nhỏ, bị cáo dự định dùng vào việc sử dụng ma túy nên đều tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về án phí:* bị cáo có nghĩa vụ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[8] *Về quyền kháng cáo:* bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[9] Ngoài ra, Trưởng Công an thành phố **B** đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp; đối với Thạch Dự chở bị cáo đi mua ma túy nhưng không biết bị cáo đã mua ma túy nên không xử lý trách nhiệm hình sự về hành vi đồng phạm là phù hợp; đối với người tên Bà Chín bán ma túy cho bị cáo do không xác định được nhân thân rõ ràng nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố **B** không xử lý trong vụ án này là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

2. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lý Quốc **B** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lý Quốc **B** **01 (một) năm** tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù được tính kể từ ngày 15/6/2020.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 46 và Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có tổng khối lượng là 0,21695 gam, 01 hộp quẹt gas màu xanh trắng và 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng. *(các vật nêu trên hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135 và khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Lý Quốc B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo Lý Quốc B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :

- TAND tỉnh B;
- VKSND Tp. B;
- Sở tư pháp tỉnh B;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. B;
- Bị cáo;
- Bị hại và đại diện bị hại;
- Lưu.

Trần Bích Ngọc